

TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
TỈNH BÌNH THUẬN

Số: 1709/QĐ-QLTTBTH

Bình Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025  
của Cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Thuận**

**CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH BÌNH THUẬN**

*Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường; Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT;*

*Căn cứ Quyết định số 3708/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Thuận trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường; Quyết định số 3610/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Công Thương về việc sắp xếp, sáp nhập các Đội Quản lý thị trường cấp huyện thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh, Tổng Cục Quản lý thị trường;*

*Căn cứ Quyết định số 3222/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Định hướng chương trình kiểm tra năm 2025 của Tổng cục Quản lý thị trường;*

*Căn cứ Công văn số 4038/TCQLTT-TTKT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Thuận;*

*Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Thuận kèm theo Quyết định này. Kế hoạch kiểm tra định kỳ

được gửi cho tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh được kiểm tra thay cho thông báo (không bao gồm Phụ lục kèm theo).

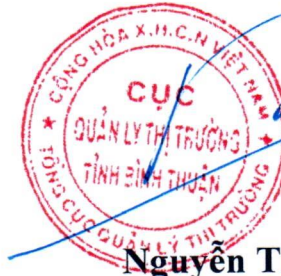
**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp, Trưởng Phòng Thanh tra - Pháp chế, Đội trưởng các đội quản lý thị trường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *xlw*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh Bình Thuận (để b/c);
- Tổng cục Quản lý thị trường (để b/c);
- Sở Công Thương (để biết);
- Sở Khoa học và Công nghệ (để biết);
- Sở Nông nghiệp & PTNT (để biết);
- Công an tỉnh (để biết);
- Cục thuế tỉnh (để biết p/h);
- Lãnh đạo Cục QLTT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (để biết p/h);
- Tổ chức, cá nhân tại Điều 1 (để thông báo);
- Lưu: VT, NVTH(K).

**CỤC TRƯỞNG** *JH*



**Nguyễn Tiến Sơn**





TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG  
CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG  
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH

**Kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Thuận**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1709/QĐ-QLTTBTH ngày 31 tháng 12 năm 2024  
của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Thuận)

### I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Căn cứ

- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020;
- Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;
- Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;
- Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường; Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT;
- Quyết định số 3708/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Thuận trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường; Quyết định số 3610/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Công Thương về việc sắp xếp, sáp nhập các Đội Quản lý thị trường cấp huyện thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh, Tổng Cục Quản lý thị trường;
- Căn cứ Quyết định số 3222/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Định hướng chương trình kiểm tra năm 2025 của Tổng cục Quản lý thị trường;
- Căn cứ tình hình thị trường, yêu cầu công tác quản lý thị trường trên địa bàn.

#### 2. Mục đích

- Bảo đảm sự tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh; đấu tranh hiệu quả với các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng



giả để góp phần phát triển sản xuất trong nước, bình ổn thị trường, mở rộng giao thương hàng hóa, dịch vụ; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng.

- Nhằm đánh giá tình hình thực thi các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh của tổ chức, cá nhân; tổng kết, đánh giá, hướng dẫn các đội quản lý thị trường trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong các lĩnh vực nêu trên; biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực, chấn chỉnh ngay các yếu kém, sai sót và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Thông qua công tác kiểm tra định kỳ, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho tổ chức và cá nhân kinh doanh.

- Qua kiểm tra phát hiện những bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục; phát huy nhân tố tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước.

### **3. Yêu cầu**

- Hoạt động kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Mọi hành vi vi phạm đều phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Đồng thời công tác kiểm tra, xử phạt phải gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với nhóm đối tượng được kiểm tra.

- Việc kiểm tra không gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh; đảm bảo các hoạt động kinh doanh hợp pháp của doanh nghiệp được diễn ra bình thường.

- Việc triển khai tổ chức kiểm tra có kế hoạch cụ thể, nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; việc đánh giá, kết luận kiểm tra phản ánh thực tế khách quan, trung thực và đảm bảo công bằng.

- Nhận định, đánh giá phân tích những nội dung cần quan tâm trong chỉ đạo, điều hành quản lý nhà nước trong từng lĩnh vực; kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền các giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và công tác quản lý thị trường trong thời gian tiếp theo.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra đột xuất, kiểm tra chuyên đề, tập trung giám sát, kiểm tra trong thương mại điện tử.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra định kỳ trên cơ sở quy mô địa bàn, số lượng kiểm soát viên của từng đơn vị, tập trung vào một số lĩnh vực, mặt hàng trọng điểm để tổ chức thực hiện đảm bảo thiết thực, hiệu quả.



## II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA, NỘI DUNG KIỂM TRA, THỜI GIAN THỰC HIỆN

### 1. Đối tượng kiểm tra

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh rượu;
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh các sản phẩm thuốc lá
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh xăng dầu; kinh doanh khí;
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trên thị trường về: mặt hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hàng điện tử, đường cát.

*(Danh sách cụ thể tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh dự kiến được kiểm tra và thời điểm kiểm tra dự kiến được chi tiết tại Phụ lục kèm theo kế hoạch này)*

### 2. Nội dung kiểm tra

#### 2.1. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy chứng nhận đủ điều kiện *(đối với cơ sở thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện)*.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ thực phẩm.
- Việc chấp hành quy định về yêu cầu chung của cơ sở kinh doanh trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện chung đảm bảo an toàn thực phẩm đối với kinh doanh thực phẩm.

*(Điều kiện với cơ sở kinh doanh; điều kiện với trang thiết bị dụng cụ trong kinh doanh thực phẩm; điều kiện đối với người trực tiếp kinh doanh thực phẩm; điều kiện đối với bảo quản thực phẩm trong kinh doanh thực phẩm)*

- Việc chấp hành các quy định về ghi nhãn thực phẩm.
- Việc chấp hành quy định về đo lường trong kinh doanh thực phẩm *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.
- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.
- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.



## **2.2. Đối với tổ chức hoạt động kinh doanh rượu**

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp
- Kiểm tra giấy phép kinh doanh rượu
- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy phép.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về chế độ báo cáo tình hình kinh doanh rượu.
- Việc chấp hành quy định về dán tem rượu.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ rượu.
- Việc chấp hành quy định về ghi nhãn rượu.
- Việc chấp hành quy định về nghĩa vụ của tổ chức kinh doanh rượu (việc niêm yết bản sao hợp lệ giấy phép đã được cơ quan có thẩm quyền cấp tại các địa điểm bán rượu; việc mua, bán rượu theo nội dung ghi trong giấy phép đã được cấp)

## **2.3. Đối với các tổ chức hoạt động kinh doanh các sản phẩm thuốc lá**

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp
- Kiểm tra giấy phép kinh doanh thuốc lá
- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy phép.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện mua bán sản phẩm thuốc lá: việc treo biển thông báo không bán thuốc lá cho người chưa đủ 18 tuổi tại điểm bán theo quy định; thực hiện quy định về trưng bày thuốc lá tại điểm bán hàng.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa.
- Việc chấp hành quy định về ghi nhãn hàng hóa.
- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân được cấp Giấy phép mua bán sản phẩm thuốc lá (việc báo cáo tình hình, kết quả kinh doanh của cơ sở theo quy định; hệ thống phân phối của thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá theo quy định).

- Việc chấp hành quy định về tem sản phẩm thuốc lá.

## **2.4. Đối với tổ chức kinh doanh xăng dầu**

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp.
- Kiểm tra giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh
- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy chứng nhận đủ điều kiện.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ xăng dầu.



- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với đại lý bán lẻ xăng dầu/thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu/cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của đại lý bán lẻ xăng dầu/thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu/cửa hàng bán lẻ xăng dầu

- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh xăng dầu đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

- Việc chấp hành quy định về quản lý đo lường trong kinh doanh xăng dầu.

### **2.5. Đối với hộ kinh doanh hoạt động kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng**

- Việc chấp hành quy định về đăng ký hộ kinh doanh.

- Kiểm tra Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh

- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy chứng nhận đủ điều kiện.

- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai.

- Việc chấp hành quy định về điều kiện chai LPG lưu thông trên thị trường.

- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với chai LPG.

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân mua, bán khí.

- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của cửa hàng bán lẻ LPG chai.

- Việc chấp hành quy định về việc thực hiện các quy định chung về an toàn đối với cơ sở kinh doanh khí.

### **2.6. Đối với tổ chức hoạt động kinh doanh mặt hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật**

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.

- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.

- Việc chấp hành quy định về điều kiện buôn bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật

- Việc chấp hành quy định về đo lường trong kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật (nếu có dấu hiệu vi phạm).

- Việc thực hiện quy định về nghĩa vụ, trách nhiệm của tổ chức kinh

doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.

- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (*nếu có dấu hiệu vi phạm*).

- Việc chấp hành quy định về chất lượng trong buôn bán/mua bán phân bón (*nếu có dấu hiệu vi phạm*).

### **2.7. Đối với tổ chức hoạt động kinh doanh hàng điện tử**

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.

- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.

- Việc chấp hành quy định về công bố hợp quy.

- Việc chấp hành quy định về dán nhãn năng lượng.

- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (*nếu có dấu hiệu vi phạm*).

### **2.8. Đối với hộ kinh doanh hoạt động kinh doanh mặt hàng đường cát**

- Việc chấp hành quy định về đăng ký hộ kinh doanh.

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.

- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.

- Việc chấp hành quy định về điều kiện an toàn thực phẩm.

- Việc chấp hành quy định về đo lường trong kinh doanh đường cát (*nếu có dấu hiệu vi phạm*).

- Việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (*nếu có dấu hiệu vi phạm*).

- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa (*nếu có dấu hiệu vi phạm*).

## **3. Thời gian thực hiện kế hoạch**

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến hết ngày 10 tháng 11 năm 2025.

**4. Thời kỳ kiểm tra:** Thời kỳ kiểm tra đối với mỗi cuộc kiểm tra ít nhất là 06 tháng tính đến thời điểm công bố quyết định kiểm tra.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Thành phần lực lượng kiểm tra**

Các đội quản lý thị trường chủ động thành lập Đoàn kiểm tra theo đúng quy định để tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 đảm bảo chất lượng, đúng thời gian, đúng quy định của pháp luật. Đối với việc kiểm tra có nội dung liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước của nhiều



ngành, lĩnh vực (như: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật...) thì các đội quản lý thị trường phối hợp với các cơ quan có liên quan để tổ chức kiểm tra.

## **2. Phân công nhiệm vụ cho các đơn vị thực hiện kế hoạch kiểm tra**

### **2.1. Các đội quản lý thị trường**

- Các đội quản lý thị trường tổ chức triển khai thực hiện kiểm tra theo số lượng các tổ chức, cá nhân được kiểm tra và theo phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Trong quá trình thực hiện kế hoạch, các đội quản lý thị trường phản ánh, báo cáo kịp thời những vấn đề vướng mắc hoặc mới phát sinh tại địa bàn có thể gây ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch về lãnh đạo Cục để xử lý.

### **2.2. Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp**

- Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các đội quản lý thị trường trong việc triển khai thực hiện kế hoạch. Tham mưu lãnh đạo Cục tổng hợp, báo cáo đột xuất, định kỳ tình hình thực hiện kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường.

- Tham mưu cho lãnh đạo Cục trong việc xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến kế hoạch này.

### **2.3. Phòng Tổ chức - Hành chính**

- Tham mưu cho lãnh đạo Cục đảm bảo kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường.

- Phối hợp với Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp đánh giá chất lượng công tác, đề xuất với lãnh đạo Cục về công tác cán bộ, kịp thời biểu dương và đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đồng thời phê bình, xem xét kỷ luật đối với các tập thể, cá nhân có thái độ và hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ.

### **2.4. Phòng Thanh tra - Pháp chế**

- Tham mưu lãnh đạo Cục kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình kiểm tra cho các đội quản lý thị trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ động tham mưu cho lãnh đạo Cục trong công tác tổ chức tập huấn nghiệp vụ liên quan đến công tác kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính để nâng cao hiệu quả, chất lượng trong công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường.

- Tham mưu lãnh đạo Cục tăng cường công tác kiểm tra hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường trong thời gian triển khai kế hoạch này;



kiểm tra đột xuất các đơn vị có dấu hiệu vi phạm nhằm kịp thời chấn chỉnh, nâng cao chất lượng hoạt động công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính của đơn vị, công chức Quản lý thị trường.

### **3. Kinh phí, phương tiện và các điều kiện khác phục vụ kiểm tra**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 được sử dụng từ nguồn kinh phí không tự chủ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Thuận được giao trong năm 2025.

- Kinh phí chi cho công chức tham gia phối hợp do cơ quan cử công chức chịu trách nhiệm chi trả theo quy định của pháp luật.

- Các đội quản lý thị trường sử dụng trang thiết bị, phương tiện làm việc đã được trang cấp phục vụ cho việc thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của đơn vị mình.

### **4. Chế độ báo cáo**

Các đội quản lý thị trường gửi báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 trên địa bàn quản lý về Cục theo chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch sau khi kết thúc thời gian thực hiện kế hoạch kiểm tra **trước ngày 11 tháng 11 năm 2025** hoặc đột xuất theo yêu cầu để Cục tổng hợp, báo cáo Tổng cục Quản lý thị trường (Vụ Thanh tra - kiểm tra). Báo cáo kết quả kiểm tra định kỳ sau khi kết thúc thời gian thực hiện kế hoạch phải nêu rõ kết quả thực hiện, các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất kiến nghị giải pháp; trường hợp thực hiện không đúng theo nội dung Kế hoạch phải có báo cáo giải trình cụ thể.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ nếu có khó khăn, vướng mắc, các đội quản lý thị trường báo cáo về Cục Quản lý thị trường để xem xét, xử lý kịp thời. / *2 WS*





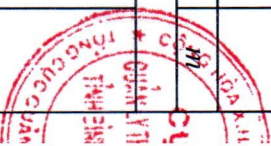
**CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH BÌNH THUYÊN**

Phụ lục

**DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN, HỘ KINH DOANH DỰ KIẾN KIỂM TRA ĐỊNH KỲ NĂM 2025**

(Kèm theo Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục QLTT tỉnh Bình Thuận)

STT	Tên tổ chức/cá nhân/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Thông tin liên quan							Thời điểm kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú	
		Ngành nghề/mặt hàng/ lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNDK	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì			Cơ quan phối hợp
a	b	c	d	đ	e	g	h	i	k	l	m
<b>I</b>	<b>Tổ chức hoạt động kinh doanh xăng dầu</b>										
1	Doanh nghiệp tư nhân Thương mại Quốc Hưng	Kinh doanh dầu	x			3400163653	Khu phố 2, phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết	Đội QLTT số 1	Cơ quan thuế	Quý 3	
2	Doanh nghiệp tư nhân Thương mại Thạch Sơn	Kinh doanh xăng dầu	x			3400605196	Khu phố Long Sơn, phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết	Đội QLTT số 1	Cơ quan thuế	Quý 4	
3	Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Vận tải Thanh Thuận	Kinh doanh xăng dầu	x			3400268631	Thôn An Bình, xã Sông Phan, huyện Hàm Tân	Đội QLTT số 2	Cơ quan thuế	Quý 2	
4	Công ty TNHH Thương mại xăng dầu Anh Quân	Kinh doanh xăng dầu	x			3401144886	Thôn Đàng Thành, xã Mương Mán, huyện Hàm Thuận Nam	Đội QLTT số 2	Cơ quan thuế	Quý 4	
5	Công ty TNHH xăng dầu Minh Long - Bình Thuận	Kinh doanh xăng dầu	x			3401210264	Thôn Hiệp An, xã Tân Tiến, thị xã La Gi	Đội QLTT số 2	Cơ quan thuế	Quý 3	



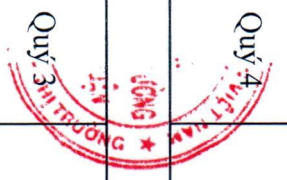
*Handwritten signature or mark.*

STT	Tên tổ chức/cá nhân/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Thông tin liên quan							Thời điểm kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú
		Ngành nghề/mặt hàng/lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì		
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>e</i>	<i>g</i>	<i>h</i>	<i>i</i>	<i>k</i>	<i>l</i>	<i>m</i>
6	Doanh nghiệp TN Lê Sinh	Kinh doanh xăng dầu	x		035729	Xóm 1, xã Hoà Minh, huyện Tuy Phong	Đội QLTT số 3		Quý 1	
7	Doanh nghiệp tư nhân Tư Anh	Kinh doanh xăng dầu	x		3400472997	Thôn 2, xã Đức Phú, huyện Tánh Linh	Đội QLTT số 4		Quý 3	
8	Công ty TNHH Xăng dầu Phú Hưng	Kinh doanh xăng dầu	x		3400719757	Thôn Phú Hưng, xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam	Đội QLTT số 5	Cơ quan thuế	Quý 3	
<b>II Hộ kinh doanh hoạt động kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng</b>										
1	Hộ kinh doanh Mạch Văn Đồng	Kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng		x	48B8001747	Hải Thượng Lãn Ông, khu phố 4, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong	Đội QLTT số 3		Quý 2	
<b>III Tổ chức hoạt động kinh doanh các sản phẩm thuốc lá</b>										
1	Công ty TNHH Thuốc lá Mai Trang	Kinh doanh sản phẩm thuốc lá	x		3400182286	22 Nguyễn Trãi, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết	Đội QLTT số 1		Quý 4	
2	Công ty TNHH Thương mại Phương Thủy	Bán buôn thuốc lá	x		3401232807	Đường Đinh Bộ Lĩnh, khu phố 9, phường Phước Hội, thị xã La Gi	Đội QLTT số 2		Quý 3	
3	Công ty TNHH Đặng Nguyễn	Bán lẻ thuốc lá	x		3401215671	Số 518, Cách Mạng Tháng 8, khu phố 2, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh	Đội QLTT số 4		Quý 1	



**Thông tin liên quan**

STT	Tên tổ chức/cá nhân/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra								Thời điểm kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú	
		Ngành nghề/mặt hàng/ lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNDK	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì			Cơ quan phối hợp
a	b	c	d	đ	e	g	h	i	k	l	m
<b>IV Tổ chức hoạt động kinh doanh rượu</b>											
1	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Kim Chi	Bán buôn rượu	x			3400758185	Số 04 Nguyễn Văn Trỗi, phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết	Đội QLTT số 5		Quý 2	
<b>V Tổ chức hoạt động kinh doanh hàng điện tử</b>											
1	Công ty TNHH Điện máy Nội thất 123 La Gi	Kinh doanh điện tử	x			3401209886	Số 115-117 đường Nguyễn Ngọc Kỳ, phường Phước Hội, thị xã La Gi	Đội QLTT số 2		Quý 4	
<b>VI Hộ kinh doanh hoạt động kinh doanh mặt hàng đường cát</b>											
1	Hộ kinh doanh tạp hóa - Toàn Thuận	Kinh doanh đường cát		x		48D8005551	Tổ 5, thôn Kim Ngọc, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc	Đội QLTT số 3		Quý 3	
<b>VII Tổ chức, hộ kinh doanh hoạt động kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương</b>											
1	Công ty TNHH Đầu tư thương mại Thành Vũ	Kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý ngành Công Thương	x			3401055202	Lô 15 xí nghiệp ngành bông, KCN Phan Thiết, xã Phong Năm, thành phố Phan Thiết	Đội QLTT số 1		Quý 3	
2	Công ty TNHH Thương mại tổng hợp Nam Thành	Kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý ngành Công Thương	x			3401037193	Số 661 Trần Hưng Đạo, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết	Đội QLTT số 1		Quý 3	



*Handwritten signature or mark in blue ink at the bottom left corner of the page.*

STT	Tên tổ chức/cá nhân/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Thông tin liên quan										Thời điểm kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú
		Ngành nghề/mặt hàng/lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNDK	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp				
a	b	c	d	e	g	h	i	k	l	m			
3	Công ty TNHH Kinh doanh tổng hợp Yên Ngân	Kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	x		3401232324	Tổ 1, khu phố 1, phường Tân Thiện, thị xã La Gi	Đội QLTT số 2		Quý 2				
4	Hộ kinh doanh Võ Điền Trung	Kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x	48C800001061	Số 392 Nguyễn Hữu Cảnh, khu phố Xuân An 1, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình	Đội QLTT số 3		Quý 4				
5	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển giáo dục Hoài Đức	Kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý ngành Công Thương	x		3401090863	Số 5, Đình Bộ Lĩnh, tổ 1, khu phố 3, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh	Đội QLTT số 4		Quý 2				
6	Công ty TNHH Tường Vân 45	Kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý ngành Công Thương	x		3401060869	Số 91 Thống Nhất, Thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong	Đội QLTT số 5		Quý 1				
<b>VIII</b>	<b>Tổ chức hoạt động kinh doanh mặt hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật</b>												
1	Công ty TNHH TMDV SX XNK Hoa Mộc Lan	Kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật	x		3401201929	Đường ĐT 766, thôn 7, xã Nam Chính, huyện Đức Linh	Đội QLTT số 4	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quý 3				

*Handwritten signature*